

Số: 10/2025/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-VHXXH ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, với nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường cao đẳng, trường trung cấp và các cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp).

Cyb Lgh

2. Đối tượng áp dụng

Học sinh, sinh viên (sau đây gọi chung là người học) đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

b) Hỗ trợ tiền ăn: 540.000 đồng/người học/tháng;

c) Hỗ trợ tiền nhà ở: 180.000 đồng/người học/tháng;

d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/người học/tháng.

4. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ

a) Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà người học được Thủ trưởng cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Người học chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này.

b) Trường hợp người học bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm người học bỏ học theo xác nhận của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nơi người học theo học.

5. Trường hợp người học đã được hưởng chế độ miễn, giảm học phí theo các chính sách của Trung ương ban hành thì ngân sách địa phương tiếp tục hỗ trợ phần chênh lệch giữa các mức hỗ trợ của chính sách của Trung ương và mức hỗ trợ tại Nghị quyết này. Khi các văn bản viện dẫn áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

6. Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Cvt lgh

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ GD&ĐT;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng